

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 08/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Kim Quy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Thi, bà Khuất Thị Thanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nông Kim Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST-HS ngày 23/12/2024 đối với bị cáo:

Đặng Minh Q, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú (gọi tắt là HKTT): thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi ở hiện tại: tổ 16, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Quang Tr và bà Vũ Thị T; vợ: Nông Thị Vân A, sinh năm 1996, con: 01 con 04 tuổi; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 29/8/2024 tại tổ 16, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

1. Anh Đặng Văn T, sinh năm 2007 (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đặng Thị A, sinh năm 1982; HKTT: Thôn K, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang (là mẹ đẻ, có mặt).

2. Anh Cháng Văn Th, sinh năm 2004; địa chỉ: Thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang. (Đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố H, có mặt)

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Đặng Quang Tr, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang (có mặt).
2. Ông Cháng Văn H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 17/07/2024, Đặng Minh Q, sinh năm: 1993; HKTT: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi sinh sống: Tổ 16, phường T, thành phố H điều khiển xe ô tô BKS 30K - 479.74, nhãn hiệu Ford Everet di chuyển trên trục đường N, thuộc tổ 10, phường N (theo hướng cầu Y đi C), do không chú ý quan sát nên đã ra va chạm với xe mô tô BKS: 23D1-326.44, nhãn hiệu Honda Blade do Đặng Văn T, sinh năm 2007; trú tại: Thôn K, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang điều khiển chở Cháng Văn Th, sinh năm 2004; trú tại: Thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Hậu quả: Sau khi được đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang cấp cứu đến ngày 29/07/2024, Đặng Văn T tử vong tại nhà. Cháng Văn Th bị thương tích 10%.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, tạm giữ phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại trục đường N giao nhau với ngõ 340 thuộc tổ 10, phường N có kích thước chiều rộng là 13,55m. Mặt đường phẳng, có vạch kẻ sơn vàng đứt quãng chia đôi phần đường cho hai chiều phương tiện di chuyển, mỗi phần đường được chia thành hai làn bằng vạch kẻ sơn trắng.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 282/KLGĐTT-TTPY, ngày 15/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận nguyên nhân chết của Đặng Văn T do: Chấn thương sọ não, điều trị không phục hồi.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 144/KLTTCT-TTPY ngày 21/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Cháng Văn Th tại thời điểm giám định là 10%.

Tại bản kết luận giám định số: 1116/KL-KTHS, ngày 05/9/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 03 tệp tin video gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định độc chất số 546/728/24/KLGĐĐC-PYQG ngày 21/8/2024 của Viện pháp y quốc gia kết luận: không tìm thấy chất ma túy trong máu của Đặng Văn T.

Tại bản kết luận giám định số 205/KL-TTĐK ngày 26/9/2024 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới kết luận: Giấy chứng nhận ATKT & BVMT của xe còn hiệu lực; các hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống treo, hệ thống truyền lực còn đầy đủ các chi tiết và đúng thiết kế.

Bản kết luận định giá tài sản số 104/KL/HĐĐGTS ngày 15/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H xác định giá trị thiệt hại của tài sản trước khi bị hư hỏng của: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 23D1 - 326.44 (Xe đã qua sử dụng) có giá tại thời điểm khảo sát là 2.470.000 đồng; 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Everet, biển kiểm soát 30K-479.74 có giá tại thời điểm khảo sát là 11.000.000 đồng.

Đối với Đặng Minh Q: Không phát hiện có nồng độ cồn trong hơi thở và không phát hiện nước tiểu phản ứng với các chất ma túy. Đối với Đặng Văn T: có nồng độ cồn trong hơi thở là: 0,055 mg/l.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra bị cáo Đặng Minh Q khai nhận như sau: Đặng Minh Q có giấy phép lái xe và là lái xe ô tô BKS: 30K - 479.74, nhãn hiệu Ford Everet của bố đẻ là ông Đặng Quang Tr; sinh năm: 1971; Thường trú: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang. Khoảng 02 giờ ngày 17/07/2024, Q điều khiển xe một mình từ nhà tại tổ 16, phường T, thành phố H đến ngõ 340 thuộc tổ 10, phường N, thành phố H có việc cá nhân. Khi di chuyển trên trục đường N, thuộc tổ 10, phường N (theo hướng Cầu Y 1 đi C), Q dừng xe ô tô lại giữa tim đường, bật đèn xin nhan rẽ trái để chuyển hướng rẽ vào ngõ 340, Quang quan sát phía trước, phần đường ngược chiều có 05 xe mô tô do một nhóm thanh niên đang điều khiển, Q dừng xe lại để 04 xe mô tô đi qua, do không chú ý quan sát nên Q đã điều khiển xe ô tô chuyển hướng sang trái rẽ vào ngõ 340, khi vừa di chuyển sang phần đường dành cho xe ngược chiều thì xảy ra va chạm với xe mô tô BKS: 23D1-326.44, nhãn hiệu Honda Blade (của ông Cháng Văn H; sinh năm: 1985; Thường trú: Thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang) do Đặng Văn T điều khiển chở Cháng Văn Th ngồi phía sau. Lúc này, xe của Q chắn ngang phần đường nên T đã đâm vào phần đuôi bên phải xe ô tô do Q điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông. Sau khi phát hiện tai nạn, Q di chuyển thêm khoảng 04 mét thì đỗ xe vào trong ngõ 340, Q xuống xe thấy T và Th bị thương nên đã gọi xe cấp cứu đưa nạn nhân vào bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang.

***Xử lý vật chứng:** Ngày 30/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã Quyết định xử lý vật chứng số 866/QĐ-CQĐT tiến hành trả tài sản cho chủ sở hữu ông Đặng Quang Tr: 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, BKS: 30K- 479.74, đã qua sử dụng.

Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án gồm: 01 đĩa DVD lưu trữ 03 đoạn video liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 17/7/2024.

Chuyển số vật chứng còn lại sang vụ án: Gây rối trật tự công cộng xảy ra ngày 17/07/2024 tại thành phố H, gồm:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade; BKS: 23D1-326.44 (Xe đã qua sử dụng).

+ 01 vỏ thùng nhựa đựng vỏ chai bia (Đã qua sử dụng).

+ 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 23D1-326.44, đứng tên Hoàng Gia L do Công an huyện B, tỉnh Hà Giang cấp ngày 10/07/2018 (Bản gốc).

***Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi xảy ra vụ việc bị cáo Đặng Minh Q đã hỗ trợ tiền chi phí mai táng cho gia đình Đặng Văn T số tiền 30.000.000 đồng; chi phí sửa chữa xe mô tô bị hỏng cho ông Cháng Văn H số tiền: 2.470.000 đồng. Ngày 21/10/2024, bà Đặng Thị Â (sinh năm: 1982; thường trú: Thôn K, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang, là đại diện hợp pháp của Đặng Văn T) có đơn yêu cầu Đặng Minh Q bồi thường thêm tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình số tiền 137.000.000 đồng nhưng Q không đồng ý.

Bị hại Cháng Văn Th có đơn không yêu cầu bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đặng Minh Q.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 56/CT-VKS-TPHG ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Đặng Minh Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đặng Minh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và thừa nhận Bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị hại T, bà Đặng Thị Â có mặt. Bị cáo Q và bà Â cùng nhau thoả thuận bị cáo Q bồi thường thêm cho bà Â tiền tổn thất về tinh thần số tiền 40.000.000 đồng.

Bị hại anh Cháng Văn Th có mặt. Anh Th xác nhận không yêu cầu giải quyết vấn đề về bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đặng Quang Tr có mặt. Ông Tr xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo Q phải thanh toán tiền sửa chữa xe ô tô bị hư hỏng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Cháng Văn H có mặt, xác nhận bị cáo Q đã chi trả chi phí sửa chữa xe và không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố giữ nguyên bản Cáo trạng tố 56/CT-VKS-TPHG ngày 27 tháng 11 năm 2024. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội

đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Minh Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Đặng Minh Q từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Giao bị cáo Q cho Ủy ban nhân dân (gọi tắt là UBND) phường T giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Q.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thoả thuận giữa bị cáo Q và đại diện hợp pháp của bị hại Cháng Văn T bà Đặng Thị Á, bị cáo Đặng Minh Q bồi thường thêm cho bà Á số tiền 40.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bị cáo Q không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 17/7/2024, Đặng Minh Q điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Everet, biển kiểm soát 30K-479.74 tại ngã ba giao nhau giữa trục đường N vào ngõ 340, Q rẽ trái để chuyển hướng vào ngõ 340. Trong lúc xe ô tô của Q đã sang đến phần đường dành cho xe ngược chiều thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 23D1 - 356.44 do Đặng Văn T điều khiển chở Cháng Văn Th ngồi phía sau. Hành vi của bị cáo Đặng Minh Q là điều khiển xe không chấp

hành quy tắc tham gia giao thông: “Trong khi chuyển hướng, người lái xe chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác” theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, hậu quả Đặng Văn T tử vong do chấn thương sọ não, điều trị không phục hồi, Cháng Văn T bị tổn thương cơ thể 10%, thiệt hại tài sản trị giá 13.470.000 đồng.

[3] Do vậy, bản cáo trạng số 56/CT-VKS-TPHG ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Đặng Minh Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến xâm phạm trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng của người tham gia giao thông khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hậu quả mà bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận tội và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cũng đã bồi thường cho gia đình bị hại T, bị hại Th có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên bị cáo Q được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy bị cáo Đặng Minh Q có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Q và người đại diện hợp pháp của bị hại Cháng Văn T bà Đặng Thị Á thoả thuận bị cáo Đặng Minh Q bồi thường thêm cho bà Á số tiền 40.000.000 đồng tổn thất tinh thần. Xét thấy, việc

thoả thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 584, 591 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận này.

[8] Về vật chứng vụ án:

- Đối với chiếc xe ô tô BKS: 30K-479.74 (đã qua sử dụng) của ông Đặng Quang Tr quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, xác định ông Tr mua lại chiếc xe ô tô trên của ông Nguyễn Văn Th (Sinh năm: 1961; Địa chỉ: Ngõ 94 H, Phường B, quận H, thành phố Hà Nội). Ngày 30/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại cho ông Tr là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 đĩa DVD lưu trữ 03 đoạn video liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 17/7/2024 là chứng cứ được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade; BKS: 23D1-326.44 (Xe đã qua sử dụng); 01 vỏ thùng nhựa đựng vỏ chai bia (Đã qua sử dụng); 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 23D1-326.44, đứng tên Hoàng Gia L do Công an huyện B, tỉnh Hà Giang cấp ngày 10/07/2018 (Bản gốc) là tài liệu, vật chứng có liên quan từ tin báo về tội phạm trong vụ án Gây rối trật tự công cộng xảy ra ngày 17/07/2024 tại thành phố H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang chuyển số vật chứng trên để điều tra, xác minh là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[9] Về các đối tượng có liên quan trong vụ án:

[10] Đối với Đặng Quang Tr: Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, xác định ông Tr mua lại chiếc xe ô tô BKS: 30K-479.74 của ông Nguyễn Văn Th theo hình thức làm hợp đồng ủy quyền nhưng không làm thủ tục đổi lại giấy đăng kí xe theo quy định. Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã chuyển tài liệu liên quan đến Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Ông Tr cũng không đề nghị Q phải bồi thường thiệt hại tài sản sau khi xảy ra tai nạn giao thông nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Đặng Văn T đã có hành vi "Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4miligam/1 lít khí thở", "Không có giấy phép lái xe", "Không đội mũ bảo hiểm" và "Chở người ngồi trên xe không đội mũ bảo hiểm" được quy định tại Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ. Nhưng do T đã tử vong nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[12] Đối với Cháng Văn Th: Quá trình tham gia giao thông, bản thân Th không đội mũ bảo hiểm, đối với hành vi này, Cơ quan điều tra sẽ đề nghị xử lý trong vụ án: Gây rối trật tự công cộng xảy ra ngày 17/07/2024 tại thành phố H là có căn cứ.

[13] Đối với Cháng Văn H: Không biết việc Cháng Văn Th tự ý lấy xe mô tô BKS: 23D1- 326.44 để sử dụng. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý ông Hòh hành vi "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" là có căn cứ.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 591 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Minh Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Đặng Minh Q 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/01/2025). Giao bị cáo Đặng Minh Q cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đặng Minh Q có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thoả thuận giữa bị cáo Đặng Minh Q và người đại diện hợp pháp của bị hại Đặng Văn T bà Đặng Thị Á, bị cáo Q có trách nhiệm bồi thường cho bà Á 70.000.000 (Bảy mươi triệu đồng) tiền mai táng phí và tổn thất tinh thần, được khấu trừ số tiền bị cáo Q đã bồi thường cho bà Á là 30.000.000 (Ba mươi triệu đồng). Bị cáo Đặng Minh Q còn phải bồi thường tiếp cho bà Đặng Thị Á số tiền 40.000.000 (Bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Minh Q phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 (Hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKS, CA, THADS TP. H;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam/ Nhà tạm giữ;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đỗ Thị Kim Quy